

Dàn ý phân tích cái tôi trong Bài ca ngất ngưỡng

Dàn ý

I. Mở bài

- Đôi nét về tác giả Nguyễn Công Trứ và *Bài ca ngất ngưỡng*: Tác giả là một con người có bản ngã độc đáo, đầy tài năng và tâm huyết với chí làm trai hào hùng. *Bài ca ngất ngưỡng* là một tác phẩm tiêu biểu trong số những sáng tác của ông

- Trong bài hát nói, tác giả đã bộc lộ cái tôi ngất ngưỡng một cách rõ nét.

II. Thân bài

1. Thế nào là cái “tôi” ngất ngưỡng?

- Cái “tôi” : Cá tính, dấu ấn cá nhân của nhà văn trong tác phẩm

- “ngất ngưỡng”: thế cao chênh vênh, không vững, nghiêng ngã. ⇒ tư thế, thái độ cách sống ngang tàng, vượt thế tục của con người.

⇒ Cái tôi ngất ngưỡng: Cá tính của tác giả bộc lộ trong tác phẩm: ý thức rất rõ về tài năng và bản lĩnh của mình, kể cả khi làm quan, ra vào nơi triều đình và khi đã nghỉ hưu.

2. Cái tôi ngất ngưỡng chốn quan trường

- Sự xuất hiện của con người với tài năng, bản lĩnh và cá tính phóng khoáng

+ “Vũ trụ nội mạc phi phận sự”: thái độ tự tin khẳng định mọi việc trong trời đất đều là phận sự của tác giả ⇒ Tuyên ngôn về chí làm trai của nhà thơ.

+ “Ông Hi Văn...vào lòng”: Coi nhập thế là việc làm trói buộc nhưng đó cũng là điều kiện để bộc lộ tài năng

- Cái tôi ngất ngưỡng được thể hiện tác giả điểm lại việc mình đã làm ở chốn quan trường và tài năng của mình:

+ Tài năng: Giỏi văn chương (khi thủ khoa), Tài dùng binh (thao lược) ⇒ Tài năng lỗi lạc xuất chúng

+ Khoe danh vị, xã hội hơn người: Tham tán, Tổng đốc, Đại tướng (binh định Trấn Tây), Phủ doãn Thừa Thiên

⇒ Khẳng định tài năng và lí tưởng phóng khoáng khác đời ngạo nghễ của một người có khả năng xuất chúng

Dàn ý phân tích cái tôi trong Bài ca ngất ngưỡng

3. Cái tôi ngất ngưỡng trong phong cách, lối sống

- Cái tôi ngất ngưỡng thể hiện ở cách sống theo ý chí và sở thích cá nhân

+ Cưỡi bò đeo đạc ngựa.

+ Đi chùa có gót tiên theo sau.

⇒ Sở thích kì lạ, khác thường, thậm chí có phần bất cần và ngất ngưỡng

+ Bụt cũng nực cười: thể hiện hành động của tác giả là những hành động khác thường, ngược đời, đối nghịch với quan điểm của các nhà nho phong kiến.

⇒ Cá tính người nghệ sĩ mong muốn sống theo cách riêng

- Cái tôi ngất ngưỡng thể hiện trong triết lí tự nhiên, ung dung tự tại, lấy tận hưởng lạc thú làm lẽ tồn tại

+ “Được mất ... ngọn đông phong”: Tự tin đặt mình sánh với “thái thượng”, tức sống ung dung tự tại, không quan tâm đến chuyện khen chê được mất của thế gian

+ “Khi ca... khi tưng”: tạo cảm giác cuộc sống phong phú, thú vị, từ “khi” lặp đi lặp lại tạo cảm giác vui vẻ triền miên.

+ “Không ...tục”: Khẳng định lối sống riêng độc nhất của bản thân mình

⇒ Con người ngất ngưỡng ở đây là con người thoát mình khỏi những tư tưởng phong kiến siêu hình, bảo thủ

4. Tuyên ngôn khẳng định bản lĩnh, cá tính, cái tôi ngất ngưỡng

- Khái quát về cái tôi ngất ngưỡng được thể hiện trong con người với hai đặc điểm: đạo lí trung quân và cá tính vượt ra ngoài khuôn khổ:

+ “Chẳng trái Nhạc.. Nghĩa vua tôi cho trọn đạo sơ chung”: Sử dụng điển cố, ví mình sánh ngang với những người nổi tiếng có sự nghiệp hiển hách như Trái Tuân, Hàn Kỳ, Phú Bật...

⇒ Khẳng định bản lĩnh, khẳng định tài năng sánh ngang bậc danh tướng. Tự khẳng định mình là bề tôi trung thành.

+ “Trong triều ai ngất ngưỡng như ông”: vừa hỏi vừa khẳng định vị trí đầu triều về cách sống “ngất ngưỡng”

Dàn ý phân tích cái tôi trong Bài ca ngất ngưỡng

⇒ Lời tuyên ngôn của một cái tôi ngất ngưỡng không chịu bó mình theo khuôn khổ, đi theo quan niệm, triết lí của mình và tự tin, ngạo nghễ trước điều đó.

III. Kết bài

- Tổng kết một số nét đặc sắc trên phương diện nghệ thuật thể hiện thành công cái tôi ngất ngưỡng của Nguyễn Công Trứ

- Suy nghĩ bản thân về cái tôi ngất ngưỡng của tác giả

Bài văn mẫu tham khảo phân tích cái tôi của Nguyễn Công Trứ trong Bài ca ngất ngưỡng

Từ xa xưa đến nay, thơ trước hết là tấm gương phản chiếu tâm hồn và tình cảm của chính nhà thơ. Không những thế, qua thơ người đọc còn thấy rất rõ cốt cách và phong độ của mỗi thi nhân. Ai đó đã nói: Văn là người. Điều đó thật đúng với những nhà văn, nhà thơ lớn. Ở họ văn với người là một, con người trong văn chương và con người ngoài đời tuy không hẳn đồng nhất, nhưng rất thống nhất. Nguyễn Công Trứ thuộc những nhà văn như thế. Cho nên, qua *Bài ca ngất ngưỡng* ta có thể hình dung rất rõ chân dung một Nguyễn Công Trứ tự họa.

Bao trùm lên toàn bộ bài ca là hình tượng một con người “ngất ngưỡng”. Nhưng đó không phải là cái ngất ngưỡng của một người gàn dở, tự hợm mình và hợm đời, mà là cái ngất ngưỡng của một con người đầy tự tin và đầy bản lĩnh. Con người ấy ý thức rất rõ về tài năng và phẩm giá của chính mình. Cái ngất ngưỡng của Nguyễn Công Trứ không phải là kiểu sống ngất ngưỡng thông thường mà là một lối sống độc đáo, một vẻ đẹp ngang tàng, phóng túng của một tâm hồn lớn, một nhân cách lớn.

Chẳng thế mà ngay từ câu đầu của bài ca, Nguyễn Công Trứ đã coi: mọi việc trong trời đất chẳng có việc nào không phải nhận sự của ông “Vũ trụ nội mạc phi phận sự”. Câu thơ toàn là âm Hán, vang lên trang trọng, thiêng liêng, biểu lộ một thái độ đầy tự tin, kiêu hãnh và một ý thức rất sâu sắc về trách nhiệm của chính mình. Không phải ngẫu nhiên mà khi đọc thơ văn Nguyễn Công Trứ chúng ta thấy rất nhiều lần ông nhắc tới “Chí nam nhi”, “Chí làm trai”, “Chí tang bồng”, “Phận sự làm trai”, “Nợ nam nhi”, “Nợ tang bồng”... Phải chăng đó chính là lẽ sống nhập thể tích cực của một nhà nho chân chính. Trong bài thơ này thái độ tự tin, kiêu hãnh ấy lại được thể hiện bằng một giọng điệu “ngất ngưỡng”, “ngang tàng”. Cứ xem cách xưng hô ở câu thơ thứ hai, Nguyễn Công Trứ tự gọi mình là “Ông Hi Văn”, tự giới thiệu chính mình là người có tài lớn và coi việc ra làm quan như “đã vào lồng”, ta cũng đủ thấy rõ thái độ người viết vừa như trang nghiêm lại vừa như “u mua”, hài hước.

Thái độ ngất ngưỡng của Nguyễn Công Trứ không phải chỉ lúc làm quan đương chức “Khi Thủ khoa, khi Tham tá, khi Tổng đốc Đông”. Hoặc: “Lúc Bình Tây, cò Đại tướng;

Dàn ý phân tích cái tôi trong Bài ca ngất ngưỡng

có khi về Phủ doãn Thừa Thiên” mà sau khi về hưu, không làm quan nữa, thái độ ấy càng thêm đậm nét, tính cách “ngất ngưỡng” càng thêm ổn định. Phải chăng khi đã thoát ra khỏi chốn quan trường, khi đã “tháo cũi, sổ lồng”, không chịu một sự ràng buộc nào nên ông càng trở nên “ngất ngưỡng”. Ông ngất ngưỡng trong cung cách sống. Một cách sống có vẻ khác người, ngược đời: Người đời thường cười ngựa, Nguyễn Công Trứ cười bò, đeo nhạc ngựa và thung dung trong tư thế:

“Tay kiếm cung mà nên dạng từ bi

Gói tiên theo đủng đỉnh một đôi di

Bụt cũng bật cười ông ngất ngưỡng”

Không chỉ mình cung cách sống, thái độ ngất ngưỡng của ông còn thể hiện rất rõ trong quan niệm được mất và sự lạc quan, bình thản trước cuộc đời:

“Được mất dương dương người Tái thượng

Khen chê phơi phới ngọn đông phong”.

Cũng giống như chuyện ông già biên ải mất ngựa (*Tái ông thất mã*), Nguyễn Công Trứ quan niệm được mất là lẽ thường tình; ở đời may rủi hay sướng khổ đều như nhau, vì thế không có gì phải vội vàng hốt hoảng. Cũng như khen chê là chuyện bình thường, có gì mà phải bi quan sầu muộn, hãy phơi phới như ngọn đông phong; hãy “quảng gánh lo đi mà vui sống” (Lâm Ngữ Đường).

“Khi ca, khi tửu, khi cắc, khi tùng

Không Phật, không Tiên, không vương tục”.

Trong xã hội phong kiến, một xã hội đầy những khuôn mẫu, lễ nghi và nhiều luật lệ hết sức chặt chẽ, hà khắc, quan niệm và cách sống ngất ngưỡng, “ngông nghênh” kiểu Nguyễn Công Trứ như trên quả là một sự thách thức, một sự “chòng ghẹo” cuộc đời. Thực ra thái độ và cách sống ấy của ông được bắt nguồn từ một bản lĩnh và một ý thức muốn khẳng định cái cá nhân độc đáo của mình. Dường như ông muốn chống lại sự vùi dập và bóp nghẹt cái tôi cá nhân của xã hội phong kiến thời bấy giờ. Mặt khác, quan niệm và cách sống ấy cũng bắt nguồn từ sự tự ý thức rất rõ về tài năng và phẩm giá của chính bản thân mình. Chẳng thế mà ông tự ví mình với bao danh tướng từ đời Hán đến đời Tống của Trung Hoa: *“Chẳng Thái, Nhạc cũng vào phòng Hàn, Phứ”*. Chẳng thế mà ông đau đầu một tấm lòng trước sau thủy chung như nhất: *“Nghĩa vua tôi cho trọn vẹn sơ chung”*. Câu thơ rung rung một niềm cảm động và vang lên như một lời thề son sắt. Sinh ra và lớn lên vào buổi giao thời cuối Lê đầu Nguyễn, ông đỗ đạt và làm quan vào thời kỳ mà nhà Nguyễn mới thống nhất đất nước, chấm dứt nội chiến, củng cố quân

Dàn ý phân tích cái tôi trong Bài ca ngất ngưỡng

quyền và phục hưng nho học. Hoàn cảnh lịch sử ấy là cơ sở tinh thần cho cả một tầng lớp nho sĩ đang hăm hở bước vào một triều đại mới với một lẽ sống mới, cố gắng vươn lên trong một vận hội mới để khẳng định mình. Chính Nguyễn Công Trứ từng tự nhủ:

“Đã sinh ra ở trong trời đất

Phải có danh gì với núi sông”

Ông tâm niệm và đã làm được hơn thế. Tên tuổi của ông đã được non sông ghi nhận. Hình bóng và phong cách của Nguyễn Công Trứ vẫn còn in đậm trong mỗi trang thơ của chính ông.

Kết thúc bài ca, Nguyễn Công Trứ viết: *“Trong triều ai ngất ngưỡng như ông!”*. Câu thơ buông lấp lửng: vừa như hỏi vừa như khẳng định; vừa như tự hào, ngợi ca, vừa tự giễu mình một cách thâm thìa; vừa như là lời tự bạch của ông, lại vừa như một nhận xét bình giá của người đời... Đúng như câu thơ và cả bài thơ cũng “ngất ngưỡng” như ông vậy. Cái vẻ đẹp ngất ngưỡng từ bài ca và cuộc đời Nguyễn Công Trứ đã trở thành một cách sống, một mẫu hình in đậm trong hàng loạt nhà nho tài tử sau này. Ta như còn gặp lại hình bóng và cốt cách ấy của ông ở một Tú Xương, một Tản Đà – Nguyễn Khắc Hiếu và phần nào ở nhà văn Nguyễn Tuân ngày nay.

Tham khảo thêm văn mẫu:

- [Phân tích cái tôi ngất ngưỡng của Nguyễn Công Trứ](#)
- [Phân tích tác phẩm Bài ca ngất ngưỡng](#)